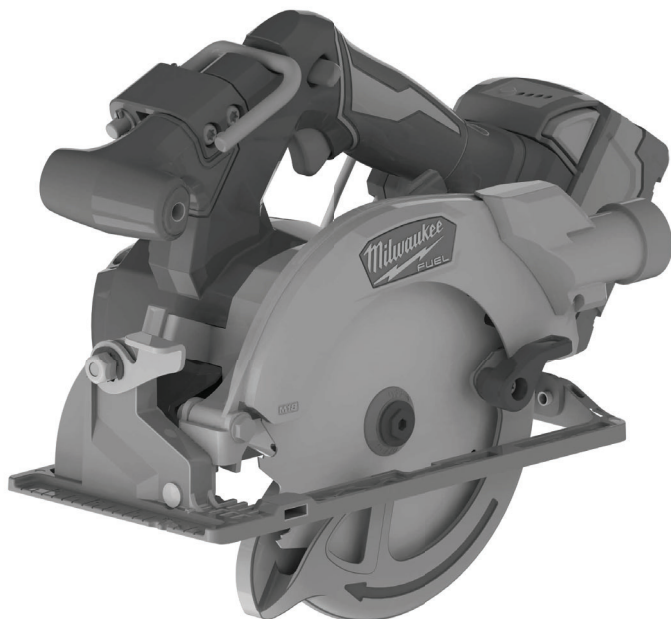


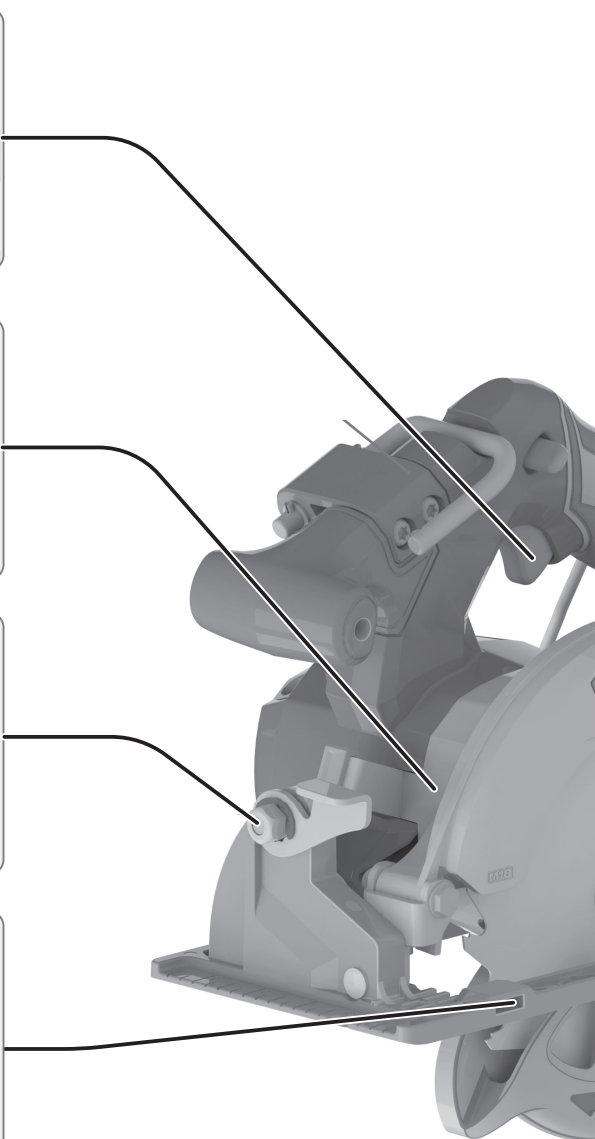
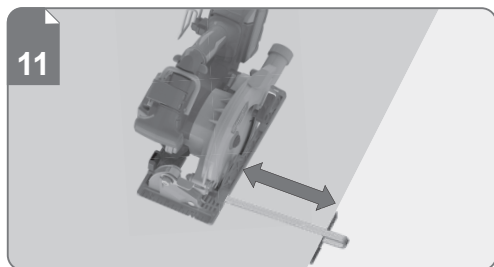
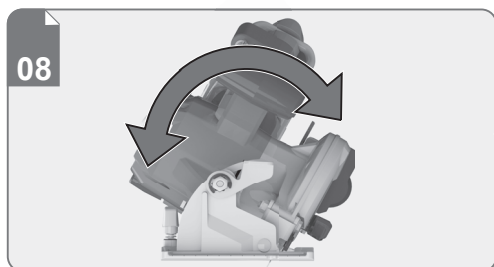
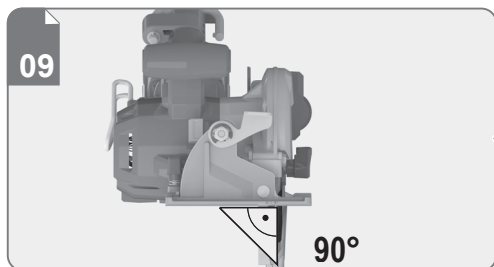
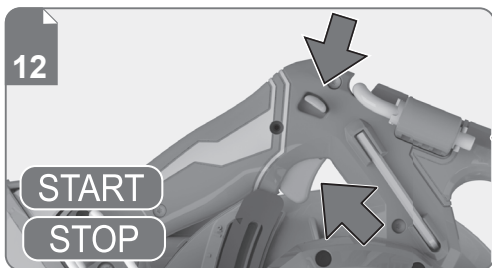


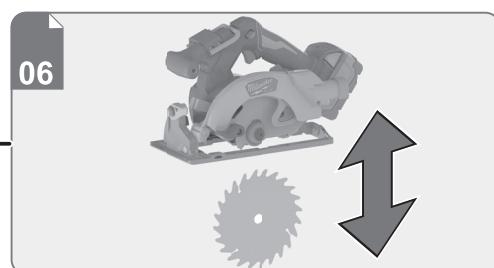
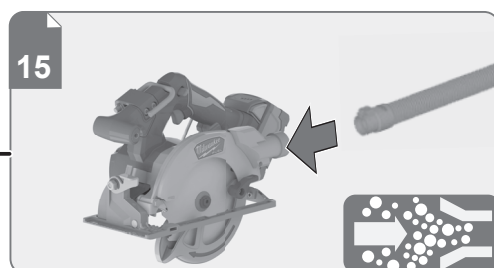
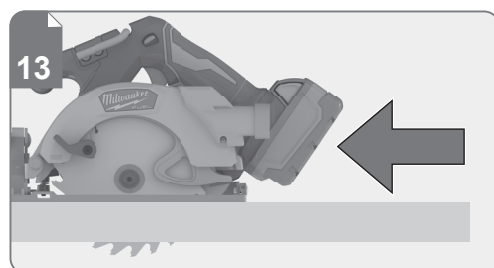
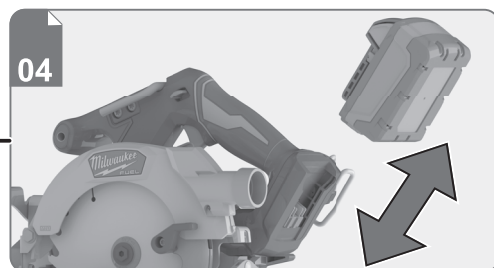
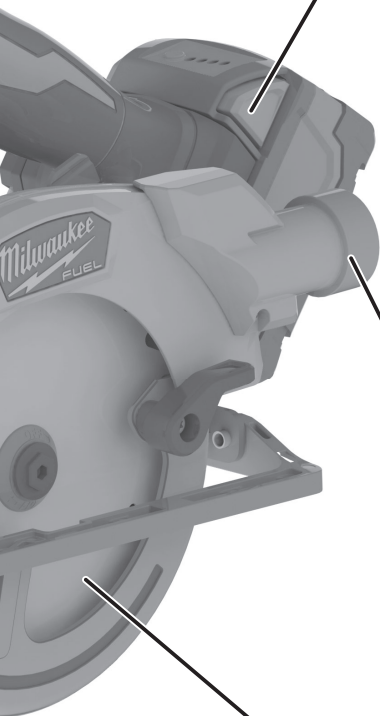
Nothing but **HEAVY DUTY.**

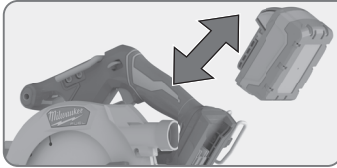


M18 FCS552

- ⓔⓃ User Manual
- Ⓩⓗ 操作指南
- Ⓩⓗ 操作指南
- Ⓚⓐ 사용시 주의사항
- Ⓣⓗ คู่มือการใช้งาน
- ⓔⓓ Buku Petunjuk Pengguna
- Ⓥⓔ Cẩm nang hướng dẫn sử dụng
- ⓙⓐ 取扱説明書







Remove the battery pack before starting any work on the product.

對產品進行任何工作前，先移除電池組。

在开始任何工作之前，请先取出电池。

제품을 청소하거나 분리하기 전, 배터리 팩을 제거하십시오.

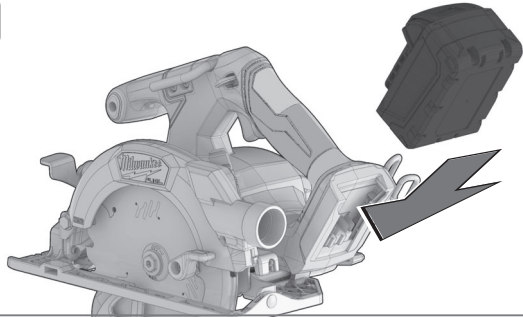
ถอดแบตเตอรี่ออกก่อนเริ่มการบำรุงรักษา

Lepaskan paket baterai sebelum memulai pekerjaan apa pun pada produk.

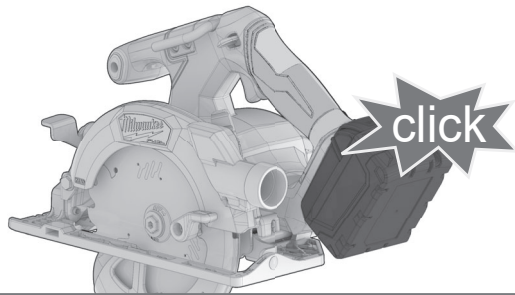
Tháo pin trước khi bắt đầu thao tác với sản phẩm.

作業前の調整時や保守・点検時は、本体からバッテリーを取り外してください。

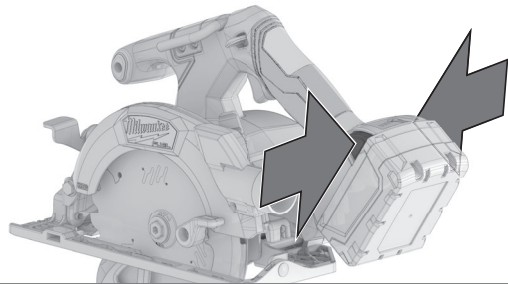
1



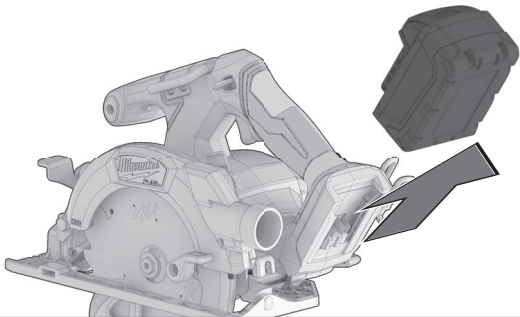
2

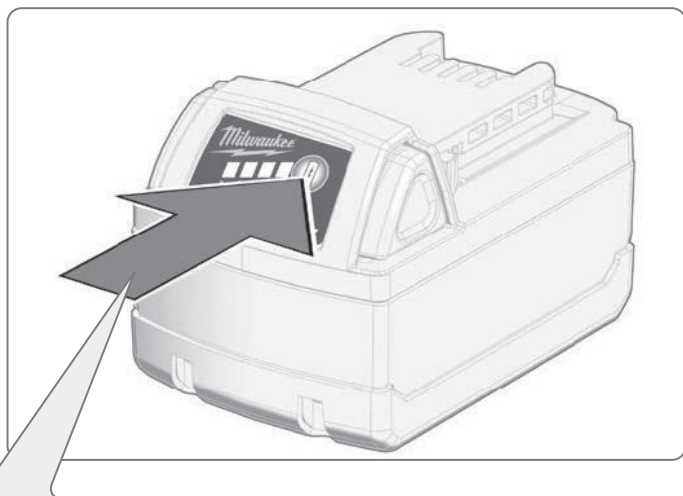


1



2





75-100 %



50-75 %



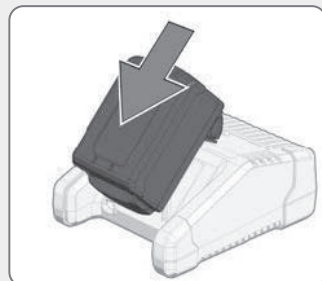
25-50 %

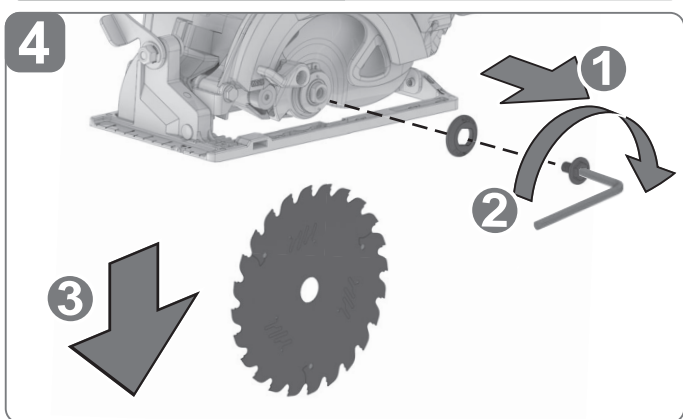
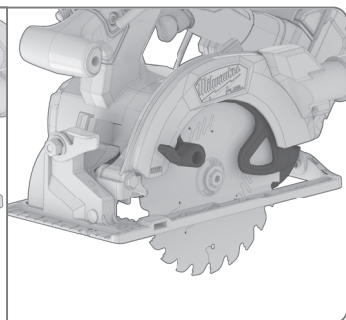
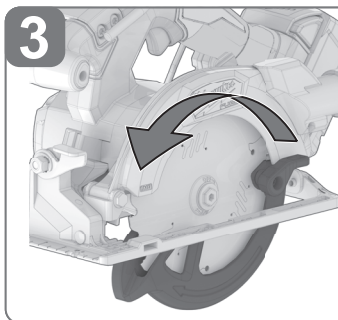
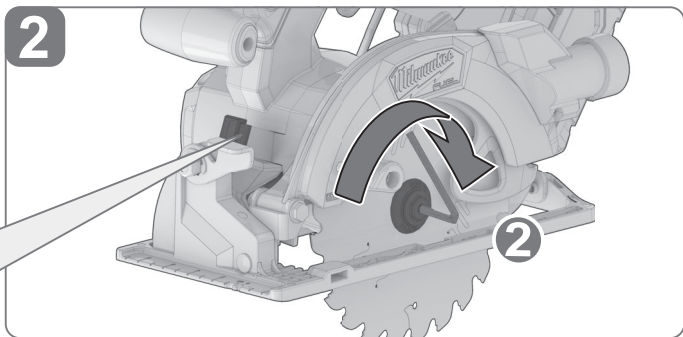
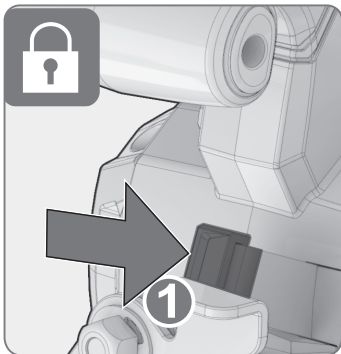
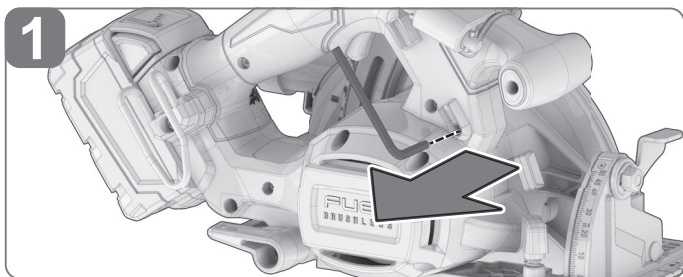
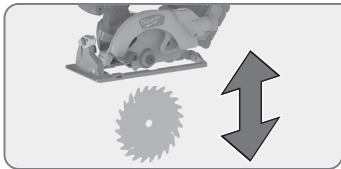


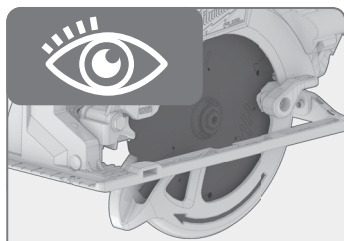
10-25 %



< 10 %

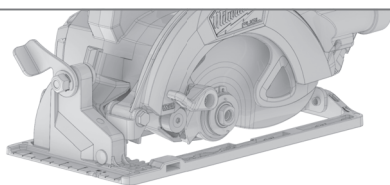




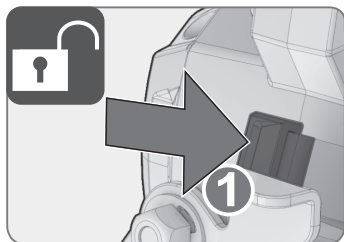


EN 847-1

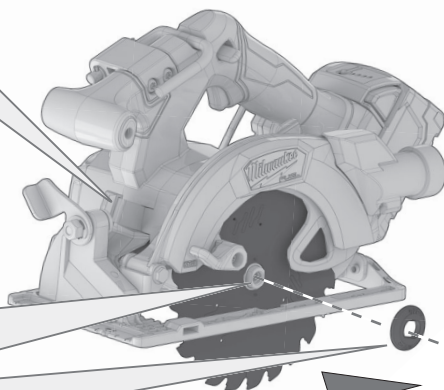
1



2

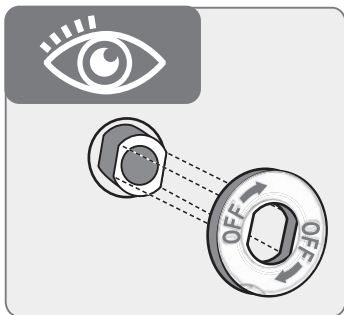


1



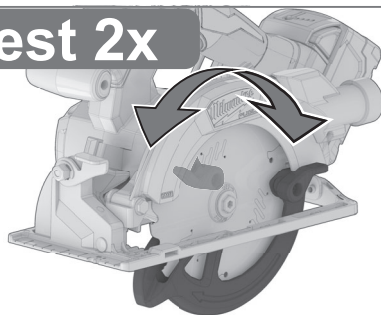
2

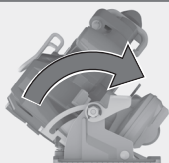
3



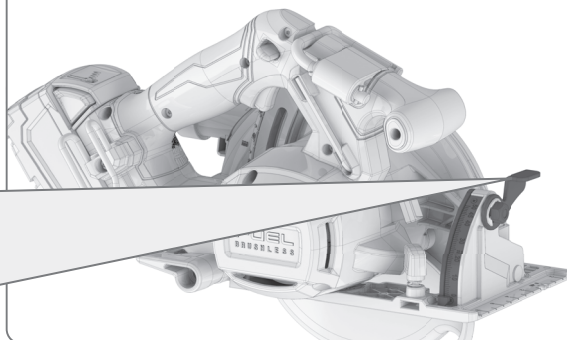
3

Test 2x



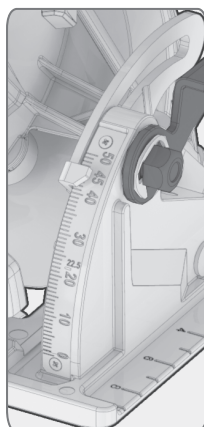
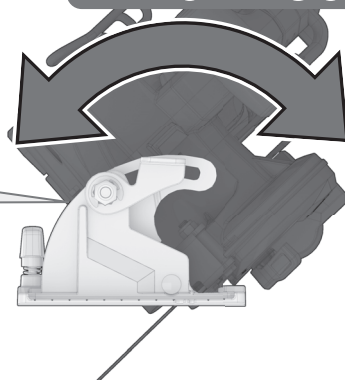


1

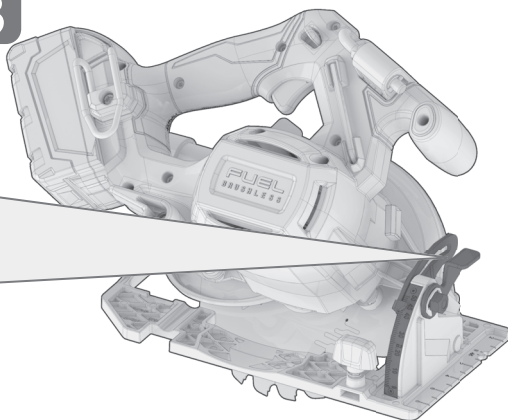


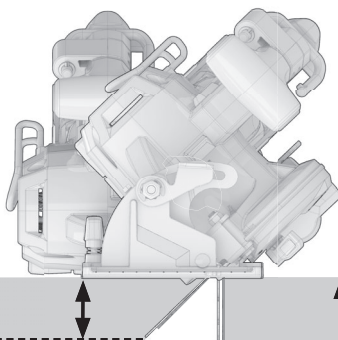
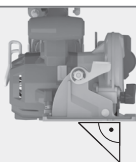
2

0° - 50°



3



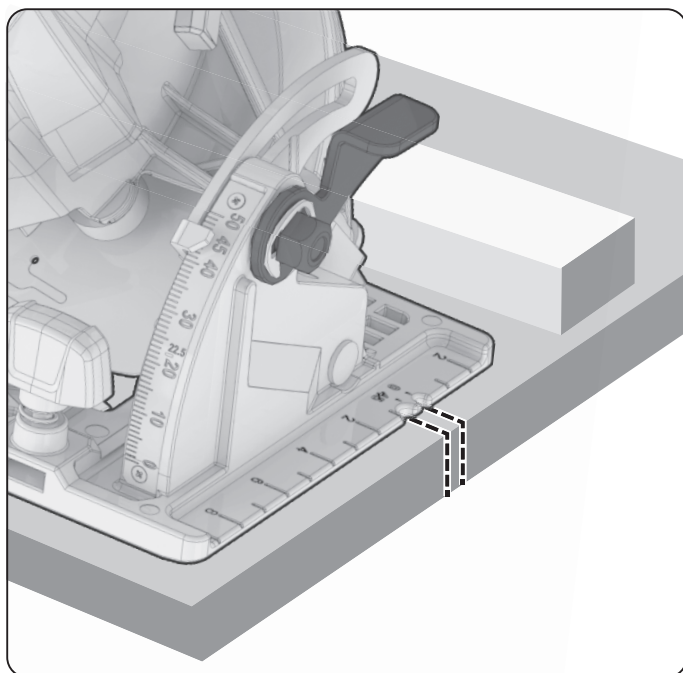
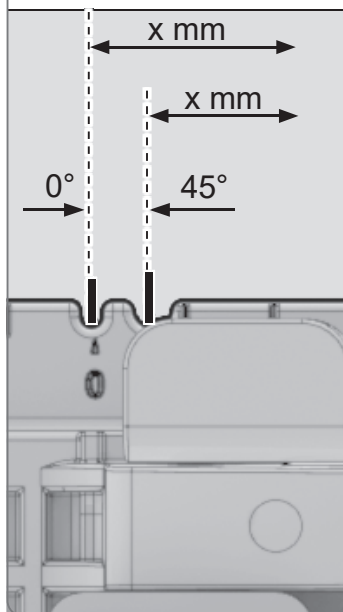


max.
44 mm

45°

max.
57 mm

0°





90°



If a correction of the 90° angle of the guide plate to the saw blade is necessary, use the correction screw.

如果需要校正導向板與鋸片的90°角，請使用校正螺釘。

如果需要校正導向板與鋸片的90°角，請使用校正螺釘。

톱날에 대한 보호대 판의 90° 각도를 보정할 경우에는 보정 나사를 사용합니다.

ถ้าจำเป็นต้องปรับแก้มุม 90° ของแผ่นนำทางของใบเลื่อย ให้ใช้สกรูการปรับแก้

Jika pembetulan sudut 90° antara pelat panduan dan bilah gergaji diperlukan, gunakan baut camber.

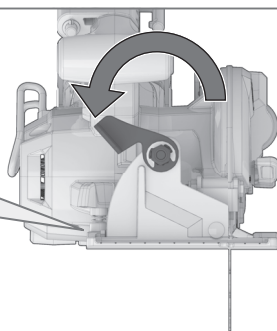
Nếu cần điều chỉnh góc 90° của tấm dẫn hướng với lưỡi cưa, hãy sử dụng vít điều chỉnh.

ガイドプレートと鋸刃の角度を 90°に修正する必要がある場合は、修正ねじを使用してください。

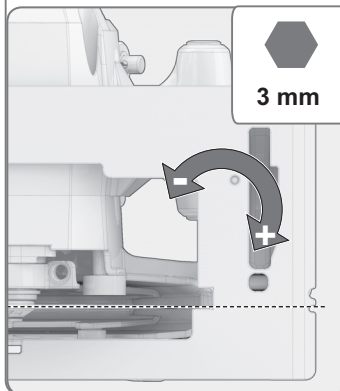
1



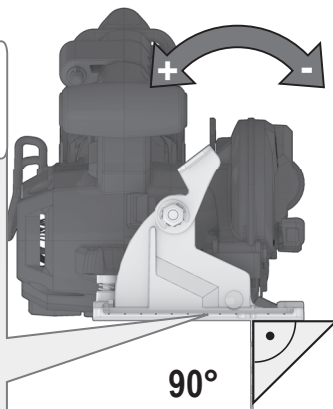
0°



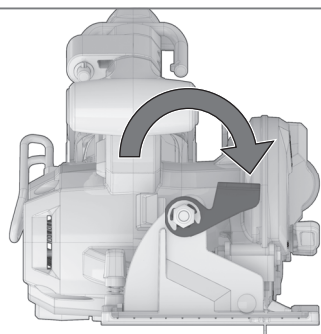
2

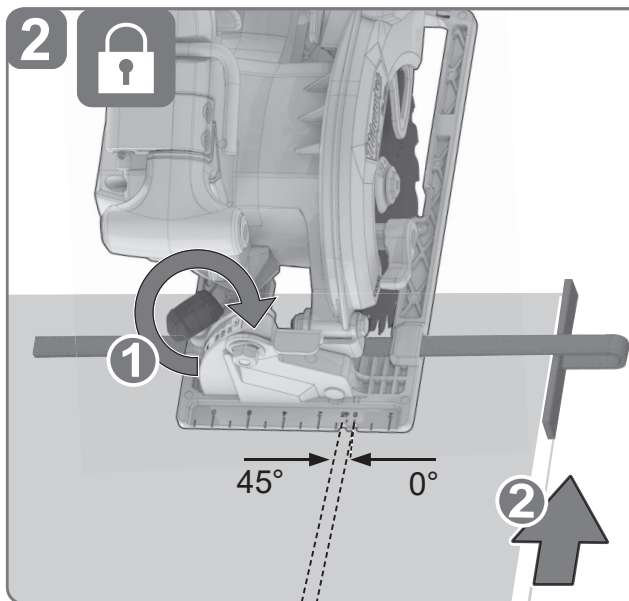
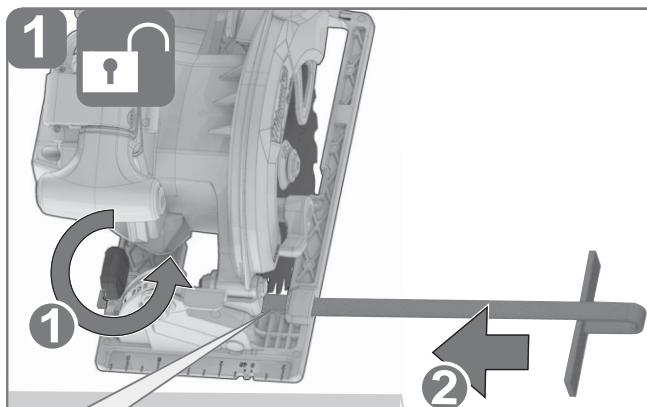
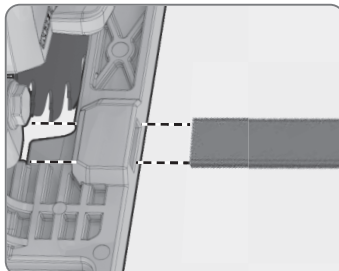
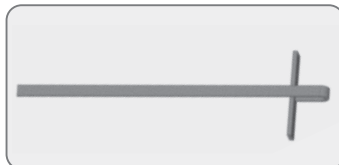
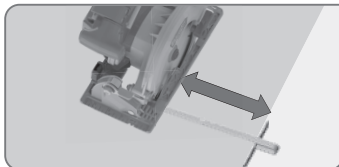


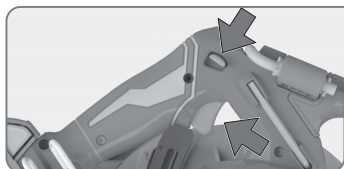
3 mm



3

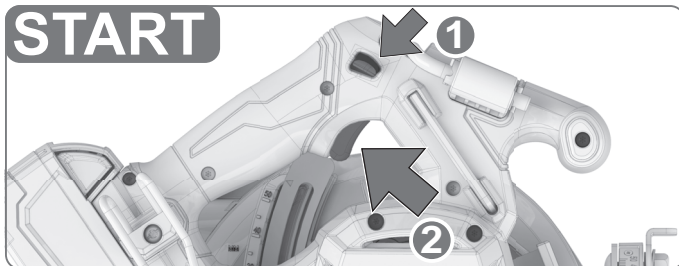




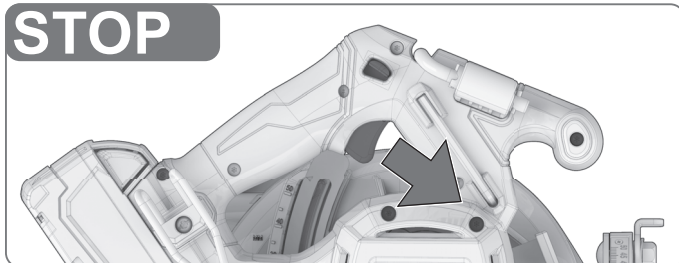


Start	Stop
開始	停止
开始	停止
시작	중지
เริ่มตัด	หยุด
Mulai	Stop
Khởi động	Dừng
スタート	停止

START



STOP



For safety, the product is fitted with a switch lock. The switch trigger cannot be locked in the on position.

為了安全，此工具配有開關鎖。開關觸發器無法鎖定在開啟位置。

为了安全，此工具配有开关锁。开关触发器无法锁定在开启位置。

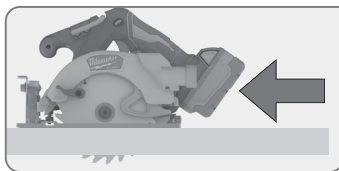
안전을 위해 제품에는 스위치 잠금장치가 장착되어 있습니다. 켜짐 상태에서는 스위치 방아쇠를 잠글 수 없습니다.

เพื่อความปลอดภัย ผลิตภัณฑ์นี้ติดตั้งตัวล็อกสวิตช์ไม่สามารถล็อกทริกเกอร์สวิตช์ในตำแหน่ง ON ได้

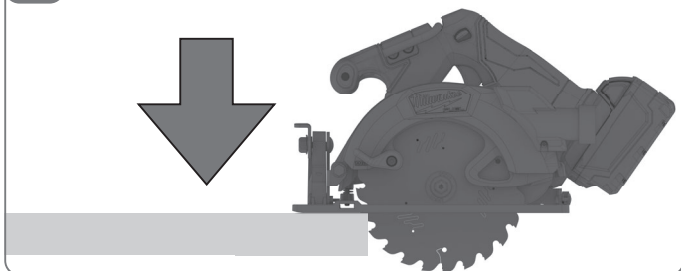
Untuk keamanan, produk ini dilengkapi dengan pengunci switch. Pemicu switch tidak dapat dikunci pada posisi aktif.

Sản phẩm được trang bị khóa chuyển mạch để đảm bảo an toàn. Không thể khóa bộ khởi động chuyển mạch ở vị trí bật.

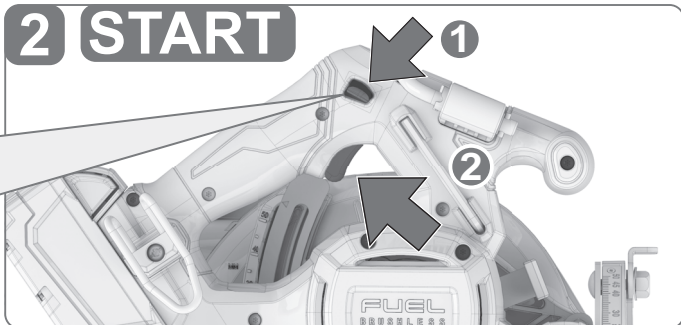
安全のため、本製品にはスイッチロックが装備されています。スイッチトリガーはオンの位置でロックできません。



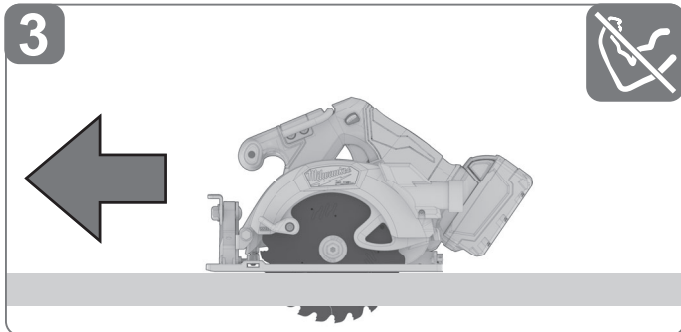
1



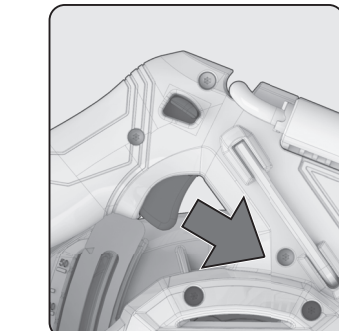
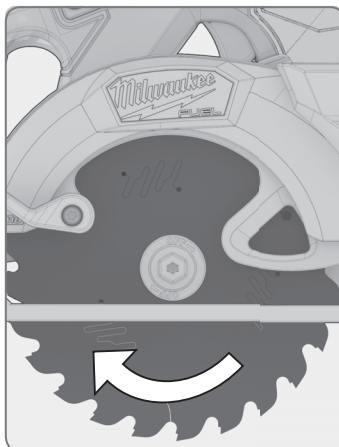
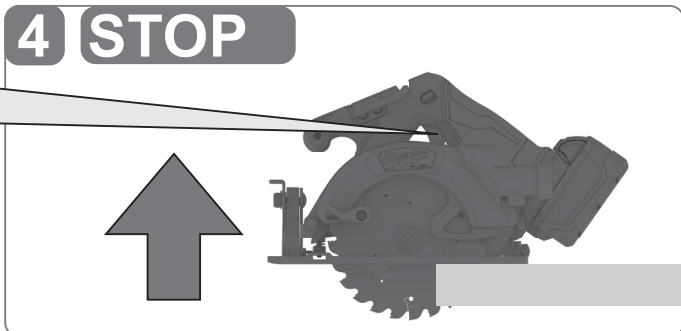
2 START

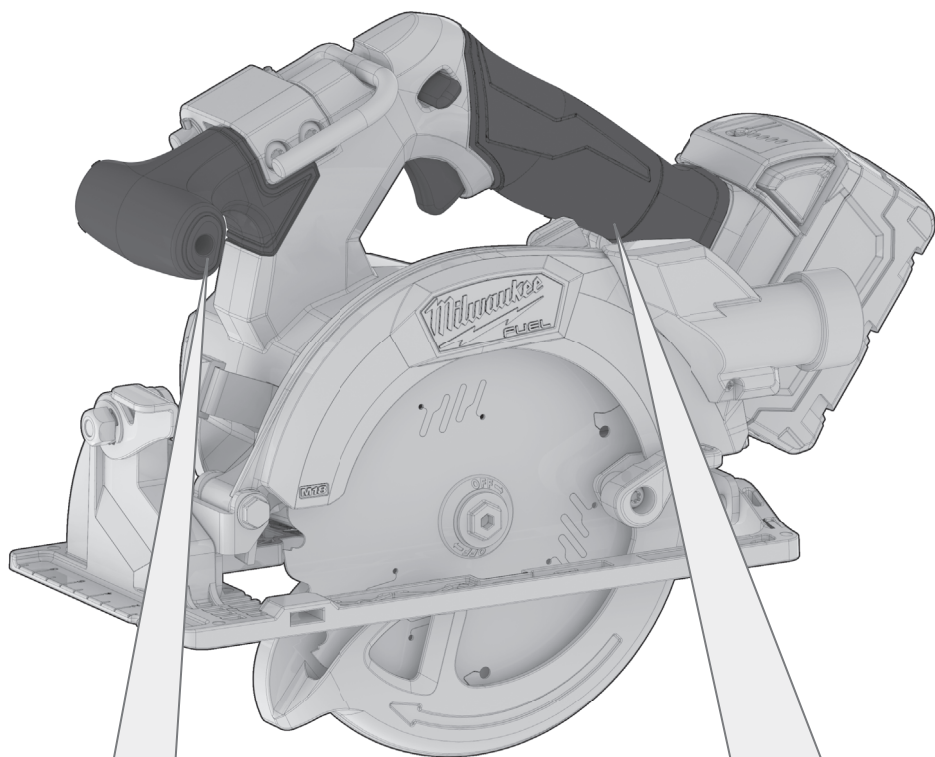


3



4 STOP





Insulated gripping surface

絶縁の把手

绝缘的把手

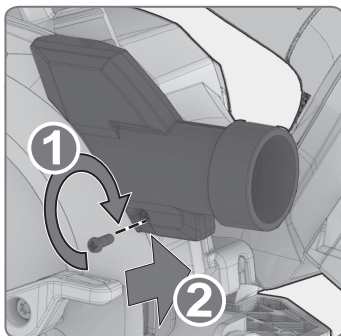
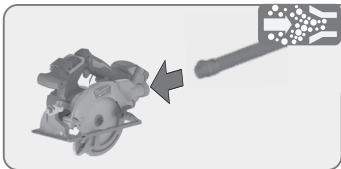
절연 그립 표면

พื้นฉนวนกันความร้อน

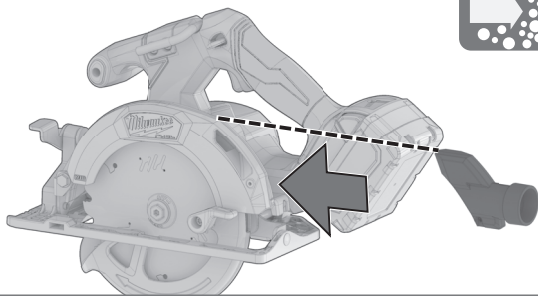
Permukaan genggam berinsulasi

Bề mặt cầm được cách điện

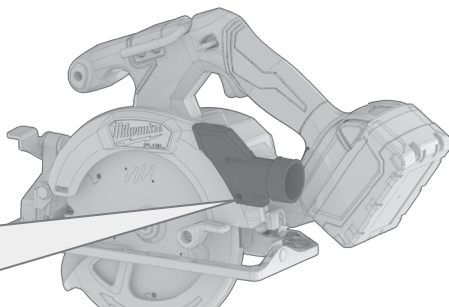
絶縁グリップ面



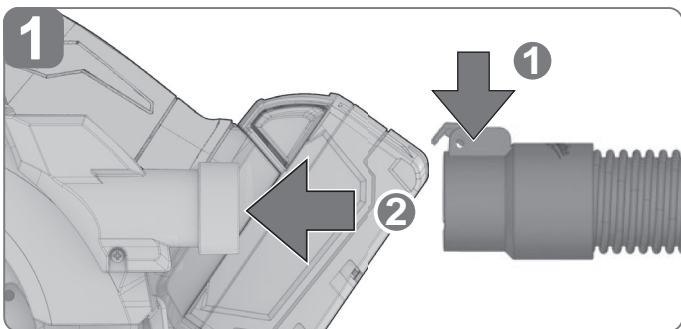
1



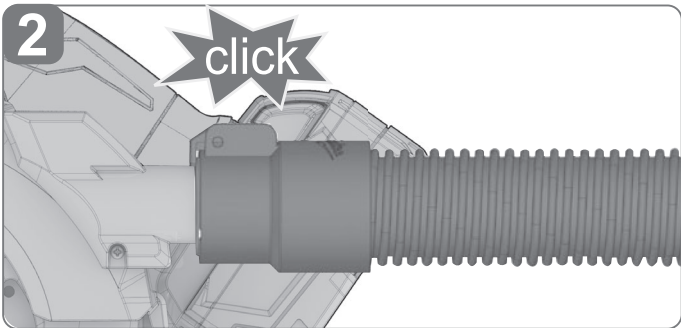
2

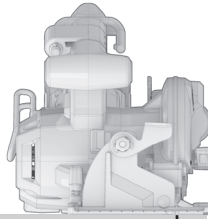
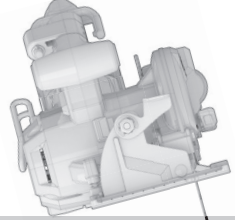
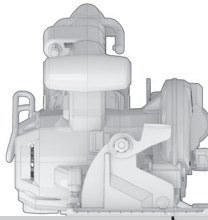


1

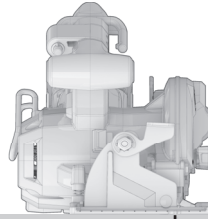


2

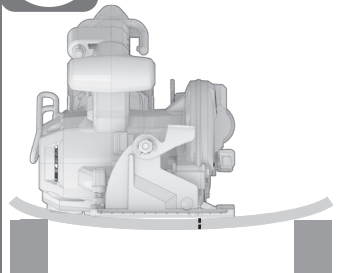
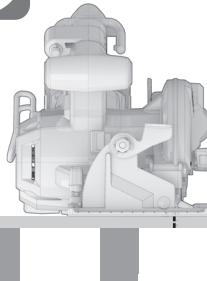


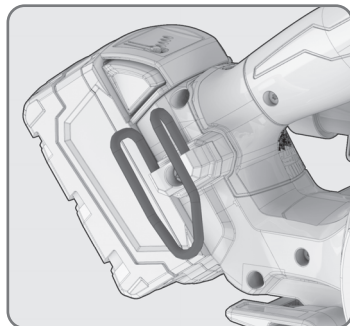
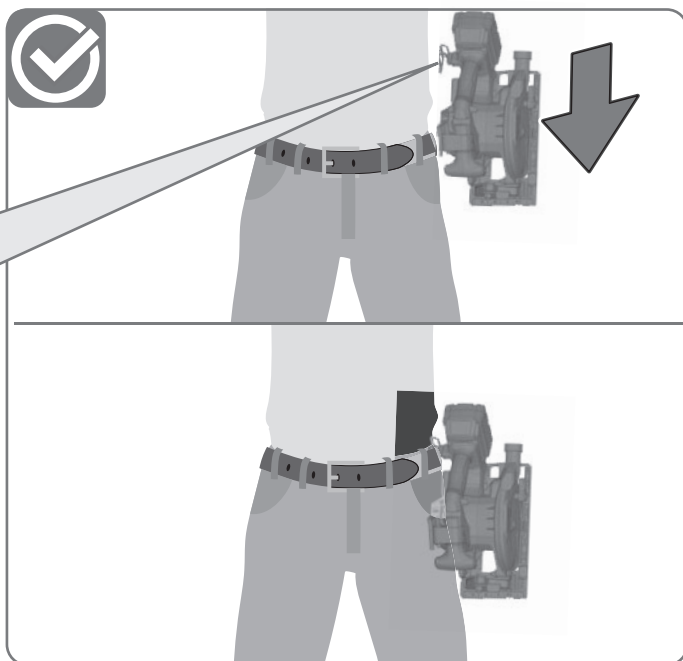
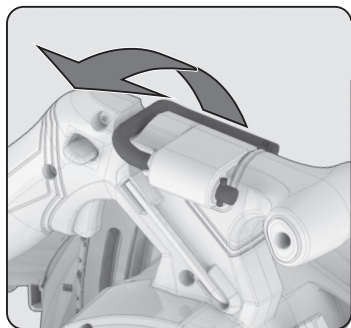
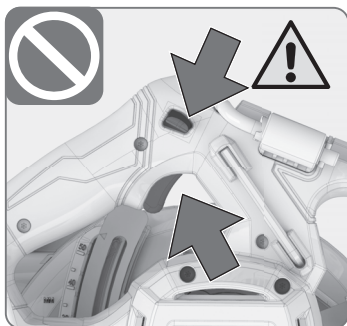
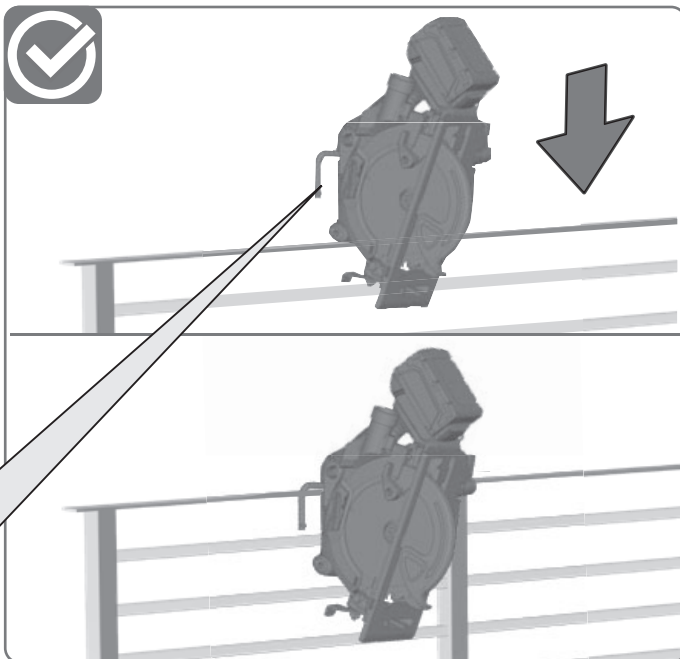


max.
57 mm



> 57 mm







If stored, protect the product from frost, moisture, heat, and excessive sunlight.

如果存放，請保護工具免受霜凍、潮濕、高溫 and 過度陽光照射。

如果存放，請保護工具免受霜凍、潮濕、高溫和過度陽光照射。

공구를 보관할 때는 서리, 습기, 열, 그리고 과도한 직사광선으로부터 공구를 보호하십시오.

ในการจัดเก็บ ให้ป้องกันเครื่องมือจากน้ำแข็ง ความชื้น ความร้อน และแสงแดดจ้า

Saat disimpan, lindungi alat dari pembekuan, kelembapan, panas, dan sinar matahari berlebih.

Nếu bảo quản, hãy bảo vệ các dụng cụ không tiếp xúc với sương giá, độ ẩm, nguồn nhiệt và ánh sáng quá mức.

保管する場合には、霜や湿気、熱、強い日光からツールを保護してください。

